

## HƯỚNG DẪN

### **Quy trình và nội dung thực hiện thẩm định và phê duyệt Dự án, Báo cáo KTKT, Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Sở Xây dựng hướng dẫn quy trình thực hiện, nội dung và thẩm quyền thẩm định và phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh, nội dung như sau:

#### **I. ĐỐI VỚI DỰ ÁN CHỈ YÊU CẦU LẬP BÁO CÁO KINH TẾ -KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:**

##### ***1. Đối tượng dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật:***

Dự án chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng (viết tắt là Báo cáo KTKT) được quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ, gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng sử dụng cho mục đích tôn giáo;
- Dự án đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng (không bao gồm tiền sử dụng đất);
- Dự án đầu tư xây dựng có nội dung chủ yếu là mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ, lắp đặt thiết bị công trình hoặc dự án sửa chữa, cải tạo không ảnh hưởng đến an toàn chịu lực công trình có giá trị chi phí phần xây dựng dưới 10% tổng mức đầu tư và không quá 05 tỷ đồng (trừ dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư).

**2. Đối với Báo cáo KTKT thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh:**

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh chủ trì thẩm định đối với các nội dung quy định tại Khoản 14 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (viết tắt là Luật Xây dựng sửa đổi), theo phân cấp tại Điểm d Khoản 5 Điều 14 Quy định phân cấp thực hiện công tác quản lý nhà nước ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của UBND tỉnh (viết tắt là Quy định phân cấp QLNN ngành xây dựng).

- Mẫu báo cáo thẩm định áp dụng mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

**3. Đối với Báo cáo KTKT thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã:**

- UBND cấp huyện quyết định việc giao Cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc thẩm định Báo cáo KTKT với các nội dung thẩm định quy định tại khoản 14, Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và phân cấp tại Điểm b Khoản 1 Điều 14 của Quy định phân cấp QLNN ngành xây dựng.

- Mẫu báo cáo thẩm định áp dụng mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

**4. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật:**

- Cơ quan chủ trì thẩm định tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có), trình người quyết định đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Mẫu phê duyệt Báo cáo KTKT áp dụng mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Riêng đối với Báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND tỉnh: thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo ủy quyền của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 về việc ủy quyền phê duyệt Dự án, Dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

+ Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình tại Khu kinh tế Định An có tổng mức đầu tư không lớn hơn 10 tỷ đồng do Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh làm chủ đầu tư.

+ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định phê duyệt dự án có tổng mức đầu tư không lớn hơn 10 tỷ đồng, trừ dự án do Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Trà Vinh quyết định phê duyệt.

## **II. ĐỐI VỚI BÁO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG:**

### ***1. Đối tượng dự án yêu cầu lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:***

Các dự án không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ, thì thuộc trường hợp lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (viết tắt là Dự án).

### ***2. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:***

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh chủ trì thẩm định đối với các nội dung quy định tại Khoản 14 và Khoản 15 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, theo phân cấp tại Khoản 1 Điều 14 Quy định phân cấp QLNN ngành xây dựng.

- Mẫu báo cáo thẩm định dự án áp dụng mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

### ***3. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã:***

- UBND cấp huyện quyết định việc giao Cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc chủ trì thẩm định dự án; Cơ quan chuyên môn về xây dựng được giao chủ trì thẩm định dự án gồm các nội dung quy định tại khoản 14 và Khoản 15 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi, theo quy định tại Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và phân cấp tại Điểm b Khoản 1 Điều 14 của Quy định phân cấp QLNN ngành xây dựng.

- Mẫu báo cáo thẩm định dự án áp dụng mẫu số 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

### ***4. Phê duyệt dự án (hay quyết định đầu tư xây dựng):***

- Cơ quan chủ trì thẩm định tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có), trình người quyết định đầu tư phê duyệt dự án theo quy định tại Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Mẫu phê duyệt dự án áp dụng mẫu số 03 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

## **III. THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ XÂY DỰNG TRIỂN KHAI SAU THIẾT KẾ CƠ SỞ CỦA DỰ ÁN:**

### ***1. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:***

a) Nội dung thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung quy định tại Khoản 26 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi.

- Mẫu báo cáo thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở áp dụng mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Nội dung thẩm định và phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của Chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư dự án thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung quy định tại Khoản 25 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi.

- Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng, văn bản của các tổ chức có liên quan để làm cơ sở phê duyệt thiết kế, theo quy định tại Khoản 5 Điều 35 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

Mẫu quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng áp dụng theo Mẫu số 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Chủ đầu tư dự án được ủy quyền cho Ban Quản lý dự án để phê duyệt thiết kế xây dựng đối với trường hợp thực hiện quản lý dự án theo hình thức Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực hoặc Ban quản lý một dự án theo quy định tại Khoản 3 Điều 40 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

**2. Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã:**

a) Nội dung thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng:

- Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND cấp huyện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung quy định tại Khoản 26 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi.

- Mẫu báo cáo thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở áp dụng mẫu số 06 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

b) Nội dung thẩm định và phê duyệt Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của Chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư dự án thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung quy định tại Khoản 25 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi.

- Chủ đầu tư dự án có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng, văn bản của các tổ chức có liên quan để làm cơ sở phê duyệt thiết kế, theo quy định tại Khoản 5 Điều 35 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Mẫu quyết định phê duyệt thiết kế xây dựng áp dụng theo Mẫu số 07 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Chủ đầu tư dự án được ủy quyền cho Ban Quản lý dự án để phê duyệt thiết kế xây dựng đối với trường hợp thực hiện quản lý dự án theo hình thức Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ban quản lý dự án khu vực hoặc Ban quản lý một dự án theo quy định tại Khoản 3 Điều 40 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

*Lưu ý: Luật Xây dựng sửa đổi và Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, không có quy định chủ đầu tư dự án được ủy quyền cho cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc Ban Quản lý dự án thực hiện thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các nội dung thẩm định thuộc thẩm quyền của chủ đầu tư.*

Trên đây là nội dung hướng dẫn của Sở Xây dựng thông tin đến các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư dự án và các tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có gặp vướng mắc đề nghị quý đơn vị phản ánh thông tin về Sở Xây dựng để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc. *hul*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (b/c);
- BQL Khu KT tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các BQLDA tỉnh: DD& CN, GT, NN&PTNN;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các BQLDA ĐT XD Khu vực cấp huyện;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các PCM thuộc Sở (để biết);
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLXD.

**GIÁM ĐỐC**



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Văn Hùng*